TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N B** **TỈNH N B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 12 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Lý

+ Bà Đồng Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 182/2019/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phan Đức Ch -** Sinh năm 1995; Tên gọi khác: không.

Nơi ở và nơi ĐKNKTT: thôn Bình Khê, xã N Nh, thành phố N B, tỉnh N B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông : Phan Thanh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Gia đình có 2 chị em, bị can là con thứ 2; Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2019 đến ngày 28/9/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: **Nguyễn Như T -** Sinh năm 1992; Tên gọi khác: không.

Nơi ĐKNKTT: thôn Hậu, xã N Nh, thành phố N B, tỉnh N B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Như B và bà Nguyễn Thị Nh; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: không.

Tiền án, tiền sự: không

Lịch sử bản thân:

- Ngày 31/5/2011 Tòa án nhân dân thành phố N B xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Nguyễn Như T chấp hành xong ngày 27/12/2011;

- Ngày 15/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố N B xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Nguyễn Như T chấp hành xong ngày 01/9/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2019 đến ngày 28/9/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Đức Th, sinh năm 1985 (Vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1968 (vắng mặt)
3. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 (vắng mặt)
4. Anh Nguyễn Như B, sinh năm 1994 (vắng mặt)
5. Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Đức Ch, Nguyễn Như T là bạn bè và đều là người nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ 00 ngày 24/9/2019 T sử dụng số điện thoại 0962986629 gọi đến số điện thoại 0971570241 của Ch và nói "*Đang đâu vậy em? Tối nay chán quá, chú có kiếm được không*?", ý là T đang buồn, Ch có kiếm được tiền đi mua ma túy đá về sử dụng không? Ch trả lời "*em chịu*". Đến 22 giờ 00 cùng ngày Ch gọi điện thoại cho T nói "*em có tiền rồi, anh em mua về chơi*" ý là Ch rủ T mua ma túy đá về sử dụng, T đồng ý và hẹn Ch đón ở nhà T (Ch và T vẫn sử dụng hai số điện thoại trên để liên lạc trao đổi với nhau). Sau đó Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu trắng vàng nhạt biển kiểm soát 35H7-2265 đến nhà T ở Thôn Hậu, xã N Nh, thành phố N B để đón T, Ch đưa xe để T chở Ch sang N Đ mua ma túy. Trên đường đi Ch đã đưa cho T số tiền 300.000 đồng để mua ma túy, T cầm tiền và tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Ch sang N Đ mua ma túy. Khi đến một ngôi nhà trên mặt đường 10 thuộc địa phận thôn Dinh Tần, xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ thì T dừng xe, còn Ch ngồi trên xe đợi, T đi bộ đến trước cửa nhà và gõ cửa đồng thời nhét số tiền 300.000 đồng qua một lỗ nhỏ trên cửa của ngôi nhà để mua ma túy,

trong nhà có người cầm tiền và ném qua lỗ cửa 01 túi ni long màu trắng, kích thước (01x1,5) cm, mép túi có viền màu xanh, bên trong là chất tinh thể dạng cục màu trắng. Xác định được đó là ma túy đá mình cần mua nên T nhặt lên và cất giấu ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe chở Ch về thành phố N B để tìm nơi sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 cùng ngày khi cả hai về đến khu vực đường Lương Văn Th thuộc phố 10, phường Đ Th, thành phố N B thì gặp Tổ công tác Công an phường V Gi phối hợp với Công an phường Đ Th đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Thấy vậy, T thả từ trên tay trái gói ma túy vừa mua được xuống mặt đường ngay gần vị trí dừng xe. Tổ công tác đã phát hiện và yêu cầu nhặt lên. Ch tự giác nhặt gói nhỏ lên và giao nộp cho tổ công tác đồng thời khai đó là gói ma túy mà cả Ch và T vừa mua ở Nam Định về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ gói nhỏ trên, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của Ch 01 Điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen, lắp sim số 0971570241 và 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Novo màu trắng vàng nhạt biển kiểm soát 35H7-2265; thu giữ của T 01 Điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, lắp sim số 0962986629, rồi đưa Ch và T cùng tang vật về trụ sở công an phường Đ Th để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Phan Đức Ch và Nguyễn Như T có trọng lượng là 0,420 gam, ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 297/KLGĐ - PC09 - MT ngày 26/9/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,4204 (không phảy bốn nghìn hai trăm linh bốn) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm 0,3545 (không phảy ba nghìn năm trăm bốn mươi lăm) gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu.

Cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Phan Đức Ch và Nguyễn Như T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Phan Đức Ch và Nguyễn Như T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Phan Đức Ch và Nguyễn Như T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt: Phan Đức Ch từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2019; xử phạt Nguyễn Như T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2019.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và vỏ bao gói niêm phong mà cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu thu giữ của Phan Đức Ch và Nguyễn Như T.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Đức Ch và Nguyễn Như T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: do là bạn bè và đều là những người nghiện ma túy nên chiều tối ngày 24/9/2019 T gọi điện thoại cho Ch rủ kiếm ma túy về sử dụng nhưng Ch từ chối. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Ch điện thoại rủ T đi mua ma túy. Được T đồng ý, Ch điều khiển xe moto nhãn hiệu Yamaha Novo màu trắng vàng nhạt đến nhà T để đón T sang N Đ mua ma túy. Ch đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền. Khi đến một ngôi nhà trên mặt đường 10 thuộc địa phận thôn Dinh

Tần, xã Yên Bằng, huyện Ý Y, tỉnh N Đ. T dừng xe, Ch ngồi trên xe đợi. T cầm tiền đến trước cửa nhà gõ cửa, đưa tiền, trong nhà có người cầm tiền và ném qua lỗ cửa 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Xác định được đó là ma túy cần mua. T nhặt lên cất giấu vào lòng bàn tay trái sau đó điều khiển xe đưa Ch về thành phố N B tìm nơi sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác công an phường V Gi phối hợp với Công an phường Đ Th kiểm tra hành chính. Thấy vậy, T thả từ trên tay trái gói ma túy vừa mua được xuống mặt đường ngay gần vị trí dừng xe. Tổ công tác đã phát hiện và yêu cầu nhặt lên. Ch tự giác nhặt gói nhỏ lên và giao nộp cho tổ công tác đồng thời khai đó là gói ma túy mà cả Ch và T vừa mua ở N Đ về để sử dụng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định trọng lượng, thu mẫu giám định, niêm phong lại; bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi của các bị cáo Phan Đức Ch và Nguyễn Như T cất giữ 0,4204 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo tuy tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện, học tập và lao động lành mạnh mà lại sa đà vào tệ nạn xã hội, làm hủy hoại nhân cách sống của bản thân và gây khó khăn cho kinh tế gia đình. Do các bị cáo phạm cùng một tội nhưng tính chất, mức độ phạm tội có khác nhau nên cần cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Phan Đức Ch tuy không phải là người khởi xướng đầu tiên rủ T mua ma túy về sử dụng, nhưng sau đó Ch lại chủ động rủ T mua ma túy và sử dụng phương tiện là xe máy đến đón T sang Ý Yên mua ma túy. Ch cũng là người đã đưa số tiền 300.000 đồng cho T để T dùng số tiền này mua ma túy. Nhưng khi bị Tổ

công tác của công an phường Vân Giang phối hợp với công an phường Đông Thành kiểm tra, bị cáo đã nhặt túi ma túy T vứt đi để giao nộp cho Công an. Đánh giá tính chất, mức độ và vai trò của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo ở vai trò đầu vụ và xử phạt bị cáo mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lao động có ích.

Bị cáo Nguyễn Như T khi được Ch rủ đi mua ma túy đã không can ngăn mà còn đồng ý, lại chở Ch sang Ý Yên tìm mua ma túy. T cũng chủ động dùng tiền Ch đưa, tìm chỗ mua ma túy được 01 túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng. Khi bị Công an kiểm tra hành chính, T còn định phi tang gói ma túy, nhưng Chung đã nhặt lên giao nộp cho Tổ công tác của Công an phường. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử lý về hình sự. Do vậy, cũng cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng để cải tạo và giáo dục bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ch được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình có khó khăn: bố, mẹ đều đã mất vì tai nạn giao thông.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại có khối lượng 0,3545 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật; đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với 01 Điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202, lắp sim số 0971570241 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu trắng vàng nhạt biển kiểm soát 35H7-2265 thu giữ của Phan Đức Ch. Quá trình điều tra xác minh chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô trên là tài sản của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1981, trú tại xã Ninh Nhất,

thành phố N B, tỉnh N B. Ngày 24/9/2019 anh C cho Ch mượn điện thoại và xe nhưng không biết Ch sử dụng vào mục đích liên lạc trao đổi và đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh C là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro màu vàng, lắp sim số 0962986629 thu giữ của Nguyễn Như T. Quá trình điều tra xác minh chiếc điện thoại là tài sản của bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972, còn số sim điện thoại là của anh Nguyễn Như B, sinh năm 1994, cùng trú tại thôn Hậu, xã N Nh, thành phố N B. Ngày 24/9/2019 bà Nh, anh B cho T mượn điện thoại và sim điện thoại nhưng không biết T sử dụng điện thoại để liên lạc trao đổi đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc điện thoại cho bà Nh và sim điện thoại cho anh B là chủ sở hữu là có căn cứ, đúng quy định.

- Về nguồn gốc số ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Phan Đức Ch và Nguyễn Như T. Các bị cáo khai mua của một người không quen biết trong một ngôi nhà ở mặt đường 10 thuộc địa phận thôn Dinh Tần, xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ. Tuy nhiên Ch và T đều không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người bán ma túy và không nhớ địa chỉ cụ thể, đặc điểm nhận dạng của ngôi nhà đã đến mua ma túy nên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

[6] Về án phí : Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phan Đức Ch và Nguyễn Như T ; bị cáo Phan Đức Ch được áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Đức Ch và Nguyễn Như T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Phan Đức Ch 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2019.

Xử phạt: Nguyễn Như Tùng 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 0,3545 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong
- Toàn bộ vỏ bao gói ban đầu và phong bì niêm phong

(Chi tiết các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N B;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nv liên quan;
- UBND xã N Nh, TP N B;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương